



The English alphabet: letter names A to Z · Flashcards

Bảng chữ cái tiếng Anh: tên chữ cái từ A đến Z · Thẻ học: in, cắt theo đường nét đứt

Aa

apple 🍏

Bb

ball ⚽

Cc

cat 🐱

Dd

dog 🐶

Ee

egg 🥚

Ff

fish 🐟

Gg

goat 🐐

Hh

hat 🧢

Ii

ice cream 🍦

Jj

juice 🥤

Kk

kite 🪁

Ll

lion 🦁



The English alphabet: letter names A to Z · Flashcards

Bảng chữ cái tiếng Anh: tên chữ cái từ A đến Z · Thẻ học: in, cắt theo đường nét đứt

Mm

moon 🌙

Nn

nose 👃

Oo

orange 🍊

Pp

pig 🐷

Qq

queen 👑

Rr

rabbit 🐰

Ss

sun ☀️

Tt

tiger 🐅

Uu

umbrella ☂️

Vv

van 🚐

Ww

whale 🐳

Xx

x



The English alphabet: letter names A to Z · Flashcards

Bảng chữ cái tiếng Anh: tên chữ cái từ A đến Z · Thẻ học: in, cắt theo đường nét đứt

Yy

yo-yo 

Zz

zebra 